

Số: /QĐ-MNTT

Nam Lý, ngày 13 tháng 3 năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy tắc ứng xử của nhà giáo
trong trường Mầm non Tiến Thắng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TIẾN THẮNG

- Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;
- Căn cứ Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non;
- Căn cứ Điều lệ trường Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;
- Thực hiện Công văn số 438/SGDĐT-TCCB ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;
- Xét Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động trường mầm non Tiến Thắng năm học 2025-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trong trường học của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên trường Mầm non Tiến Thắng gồm 11 Chương và 20 Điều.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 24 ngày 13/10/2025 của Hiệu trưởng trường Mầm non Tiến Thắng về việc ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

Điều 3. Cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên thuộc trường Mầm non Tiến
Thắng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH: (để b/c);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: HS, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Lệ Thi

QUY TẮC ỨNG XỬ
CỦA NHÀ GIÁO TRONG TRƯỜNG MẦM NON TIẾN THẮNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13/QĐ-MNTT ngày 13 tháng 3 năm 2026
của Hiệu trưởng trường Mầm non Tiến Thắng)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Căn cứ đề ra các quy tắc đạo đức và ứng xử

- Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;
- Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) làm việc trong ngành GDĐT;
- Điều lệ trường Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;
- Phong trào “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức tự học sáng tạo”;
- Các tiêu chí xây dựng trường mầm non “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc”;
- Theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Văn bản này quy định Quy tắc ứng xử trong trường Mầm non Tiến Thắng.
- Ngoài việc thực hiện quy tắc ứng xử của nhà trường được quy định tại văn bản này cán bộ quản lý, giáo viên còn thực hiện nghiêm túc các quy định của các cấp có thẩm quyền.
- Đối tượng áp dụng bao gồm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động trong nhà trường.

Điều 3. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo

- Quy định về Quy tắc ứng xử trong trường mầm non là cơ sở để cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nỗ lực tự rèn luyện phù hợp với nghề dạy học được xã hội tôn vinh, đồng thời là một trong những cơ sở để đánh giá, xếp loại và giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất và lương tâm nghề nghiệp trong sáng, có tinh thần tích cực học tập, không ngừng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và phương pháp sư phạm, có lối sống và cách ứng xử chuẩn mực, thực sự là tấm gương cho trẻ noi theo.

2. Bảo đảm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt, đổi mới, sáng tạo; phòng, chống tiêu cực và bạo lực học đường.

3. Làm căn cứ để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức và văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên nền tảng mạng xã hội.

4. Tạo cơ sở pháp lý để nhà trường triển khai xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Điều 4: Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử và tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.

2. Bảo đảm thể hiện được vị trí, vai trò, quyền, lợi ích hợp pháp, nghĩa vụ và trách nhiệm của nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Bảo đảm tiêu chí ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, phù hợp với nhà trường, trình độ đào tạo và phương thức giáo dục.

4. Việc xây dựng quy tắc ứng xử chi tiết tại nhà trường đảm bảo tính khả thi, dân chủ, công khai và khách quan.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 5. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tận tụy với công việc; tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo đúng Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện đầy đủ và đảm bảo chất lượng chương trình giáo dục; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiến bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong thực hiện nhiệm vụ; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và ứng xử trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan của nhà trường; phòng chống bạo lực học đường ; đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp và của nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của nhà trường.

5. Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và các quy định có liên quan.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân, không tự ý bỏ việc, không được tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của đồng nghiệp.

Điều 6. Ứng xử cán bộ, nhà giáo đối với trẻ

1. Có thái độ mẫu mực, tinh thần bao dung, trách nhiệm, yêu thương, cần thể hiện thái độ trung thực, gần gũi, tin cậy và cảm thông để có thể chia sẻ tình cảm với trẻ.

2. Tạo môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hạnh phúc, bình đẳng; tạo mọi cơ hội cho trẻ được tham gia các hoạt động theo đúng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Tạo bầu không khí học tập tự giác, cởi mở, khuyến khích trẻ chủ động, sáng tạo học tập, tạo cơ hội công bằng đối với tất cả trẻ

3. Tôn trọng, đối xử công bằng với trẻ; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của trẻ; lắng nghe các ý kiến, quan tâm đến cảm xúc của trẻ, không làm cho trẻ bị lệ thuộc.

4. Không phân biệt đối xử với trẻ dưới mọi hình thức; không xúc phạm, gây tổn thương, trù dập, định kiến, bạo hành với trẻ dưới mọi hình thức; báo cáo kịp thời với Lãnh đạo, cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện trẻ bị bạo lực, xâm hại.

Điều 7: Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau; tự phê bình và phê bình đảm bảo khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.

2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 8: Ứng xử với cán bộ quản lý

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý của nhà trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý của nhà trường trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý của nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý của nhà trường.

Điều 9: Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ giúp trẻ được phát triển toàn diện.

2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về trẻ em; chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em khi được sự đồng ý của cấp quản lý có thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em tham gia các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo mọi điều kiện giúp trẻ em được phát triển tốt nhất.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động và các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

Điều 10: Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, hoạt động từ thiện, từ thiện, nhân đạo... theo đúng quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc...

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc Quy tắc này.

2. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chuyên môn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện quy tắc. Công khai quy tắc ứng xử của nhà giáo trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại bảng tin của nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt thực hiện nội dung quy tắc ứng xử của nhà giáo, thiết lập kênh phản ánh hành vi ứng xử của nhà giáo đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin trong nhà trường.

3. Định kỳ kiểm tra việc thực hiện của các cán bộ, giáo viên, nhân viên; xử lý nghiêm túc kịp thời đúng pháp luật các cá nhân vi phạm Quy tắc này.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy tắc thì sẽ được rà soát, bổ sung hàng năm vào dịp tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động./.
